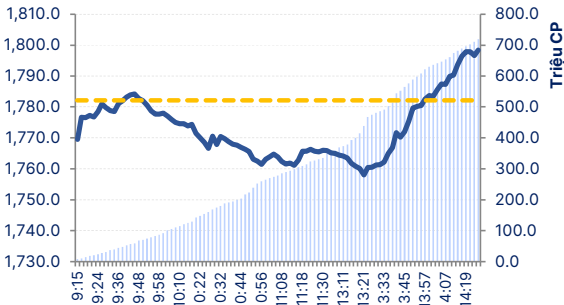


Phiên giao dịch ngày:

16/7/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,804.24	288.32
% Thay đổi Index	↑ 1.24%	↓ -0.94%
KLGD (CP)	788,488,670	73,893,776
GTGD (tỷ đồng)	19,283.30	1,317.05
% Thay đổi GTGD	24.18%	42.50%

Diễn biến VN-INDEX



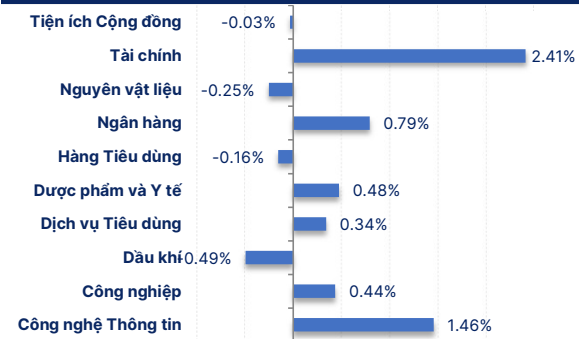
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIC 250.65 tỷ	PNJ -147.67 tỷ	CTG -85.20 tỷ	TCB -59.97 tỷ
ACB 217.49 tỷ	SSI -132.37 tỷ	MBB -75.39 tỷ	VIX 38.62 tỷ
VHM 153.11 tỷ	FPT -94.73 tỷ	HDB 74.53 tỷ	MWG -36.85 tỷ
	VPB -85.30 tỷ	TPB -67.46 tỷ	GMD 31.21 tỷ
	VCI -61.13 tỷ	KDH -30.38 tỷ	EIB -25.97 tỷ

GT Bán: -2692.05

2663.13 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau giai đoạn giảm giá, áp lực bán mạnh, tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn trở nên bi quan. Thị trường đã có phiên giao dịch kịch tính, phiên đảo chiều ngoạn mục với thanh khoản khá tích cực. Phiên giao dịch cho thấy tín hiệu loại giảm các vị thế ngắn hạn, đồn bầy cao. VNINDEX tạo khoảng trống giảm giá đầu phiên hướng về vùng giá 1.770 điểm. Áp lực bán gia tăng mạnh khi VNINDEX không giữ được hỗ trợ. Áp lực bán bất ngờ gia tăng đột biến trong đầu phiên chiều. VNINDEX giảm về quanh 1.757 điểm, sau đó thị trường bắt đầu phục hồi, đảo chiều tăng trở lại, lực cầu giá thấp gia tăng khá tốt. Kết phiên VNINDEX đảo chiều tăng 22,12 điểm (+1,24%) lên mức 1.804,24 điểm, trên vùng giá thấp nhất tháng 6/2026. VN30 tăng 25,61 điểm (+1,34%) lên mức 1.941,65 điểm, dưới vùng giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng trên HOSE khá cân bằng với 134 mã tăng giá, 64 mã giữ giá tham chiếu. Phục hồi nổi bật ở các mã bất động sản, hóa chất, chứng khoán, bảo hiểm, ngân hàng.... Phân hóa trong các nhóm ngành khác với mức độ phục hồi tốt sau áp lực bán mạnh với 152 mã giảm giá. Thanh khoản thị trường tăng mạnh, khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng 40,9% so với phiên trước. Thể hiện áp lực bán mạnh ở nhiều mã, lực cầu giá thấp cũng hấp thụ tốt áp lực cung, lực cầu cải thiện ở nhiều nhóm mã. Khối ngoại giảm áp lực bán ròng với giá trị -28,9 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G7000 đáo hạn ở mức 1.936,3 điểm. Thị trường sẽ chuyển sang kỳ hạn chính 411G8000, kết phiên ở mức 1.935,3 điểm. Chênh lệch âm -6,35 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G9000, 411GC000 chênh lệch từ -7,65 điểm đến -13,95 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 154,1% so với phiên trước khi chuyển sang kỳ hạn chính. Các trader nghiêng về VN30 điều chỉnh trở lại sau phiên phục hồi, đáo hạn. Vẫn ưu tiên xem xét phòng ngừa rủi ro khi xu hướng VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411G8000 điều chỉnh, vùng kháng cự quanh 1.960 điểm, hỗ trợ 1.920 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G8000 là 13.214, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX phục hồi tốt, duy trì xu hướng tích lũy trên vùng hỗ trợ quanh 1.770 điểm vùng giá thấp nhất tháng 06/2026, tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên. Đây cũng là vùng hỗ trợ khá quan trọng đối với xu hướng trung dài hạn của VNINDEX. Trong khi VN30 đang phục hồi để kiểm tra lại vùng kháng cự quanh 1.960 điểm.

Trong báo cáo trước, chúng tôi đã nhận định, trong trường hợp VNINDEX không giữ được vùng giá đáy tháng 6/2026 thì áp lực bán gia tăng mạnh hơn, có thể xảy ra áp lực bán giảm kỷ quỹ ngắn hạn và sẽ phục hồi trở lại. Trong phiên hôm nay VNINDEX giảm mạnh về quanh 1.757 điểm và phục hồi tốt, diễn biến khá sát nhận định. Ở thời điểm VNINDEX bán mạnh về 1.757 điểm, vốn hóa toàn thị trường nếu không tính đến nhóm Vin Group khoảng 300 tỷ USD, với các mức định giá cơ bản như P/E khoảng 10,7. Đây là mức tương ứng các thời điểm khủng hoảng trong lịch sử. Nhiều mã cũng chịu áp lực bán mạnh về vùng giá bán trung dài hạn, tương đương các thời điểm khủng hoảng. Do đó khi áp lực bán, áp lực giải chấp giảm sẽ dần phục hồi trở lại dựa trên triển vọng kinh doanh của doanh nghiệp. Nhà đầu tư kiểm soát rủi ro tốt, có thể xem xét chọn lọc các doanh nghiệp chất lượng, tăng trưởng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	21.25	24.0	27-28	23.0	4.6	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	72	27
PVD	19.90	19.0	23-24	18.5	15.5	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	69	68
TTA	11.55	11.0	12.5-13	10.0	8.3	15.7%	39.6%	Theo dõi GD	76	68
BVS	33.40	32.0	36-37	31.0	11.8	58.2%	-49.1%	Theo dõi GD	70	59
DPM	23.75	23.0	27-28	22.0	12.7	36.5%	96.1%	Theo dõi GD	64	33
HHS	10.90	10.5	14.5-15.5	9.7	1.3	147.2%	-40.4%	Theo dõi GD	97	21
PNJ	40.90	40-42	50-52	35.0	5.8	79.0%	116.5%	Theo dõi GD	90	10
CSV	24.80	23.0	27-28	22.0	13.7	30.2%	-18.1%	Theo dõi GD	66	29
DBC	17.75	17.0	21-22	16.0	5.6	14.3%	-26.4%	Theo dõi GD	70	13

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		97.7	234.5	280.8	136.6	260.2	17.3	251.6	272.1
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	GMD	TRC	PSI	VGI	PVD	PTG	PHR
		VPI	DVP	PHR	HCM	FOX	POW	TET	LHG

Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Phục Hồi	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		322.5	220.3	262.4	241.4	245.6	142.3	287.2	80.2
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	BMP	VBB	NFC	AST
		PVI	PSD	POM	ANV	VLB	MSB	DHB	SAS

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	35
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	0
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		267.7	247.6	270.0	210.9	180.6	242.1	184.4	0
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	40	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Không đổi-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TTA	NAF	DDN					
		PGV	ACL	DP2					

Bộ Tài chính đã có báo cáo số 10079/BTC-PTHT ngày 14/7/2026 về tình hình phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2026 - lũy kế đến hết ngày 09/7/2026.

Đến hết ngày 09/7, đã giải ngân vốn đầu tư công hơn 370 ngàn tỷ đồng, đạt 36,8% kế hoạch Thủ tướng giao

Bộ Tài chính cho biết, số giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm đến hết ngày 09/7/2026 là 370.854,2 tỷ đồng, đạt 36,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, còn 25 bộ, cơ quan trung ương và 12 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới bình quân chung cả nước. Nếu không tính 5% kế hoạch vốn đầu tư công NSDP (tương đương 32.511,3 tỷ đồng) thực hiện tiết kiệm để dự kiến đầu tư cho đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, số giải ngân đến hết ngày 09/7/2026 của cả nước đạt 38% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (975.522,85 tỷ đồng).

Ngày 15/7, Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) công bố Chỉ số niềm tin kinh doanh (BCI) tăng mạnh lên 79,7 điểm trong quý 2/2026. Kết quả khảo sát quý này cho thấy niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp châu Âu đã phục hồi mạnh mẽ, đồng thời khẳng định sức hấp dẫn và khả năng chống chịu của Việt Nam trong bối cảnh đấu trường kinh doanh quốc tế còn nhiều chông gai.

Chỉ số niềm tin kinh doanh của doanh nghiệp châu Âu vào Việt Nam tăng mạnh

Cụ thể so với 72,7 điểm của quý 1/2026, BCI quý 2/2026 đã tăng 7 điểm và phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của niềm tin đầu tư. Các doanh nghiệp châu Âu tiếp tục xem Việt Nam là một trong những điểm đến tăng trưởng hấp dẫn nhất Đông Nam Á và củng cố niềm tin vào triển vọng phát triển dài hạn của thị trường. Kết quả khảo sát BCI cũng cho thấy có 63% doanh nghiệp châu Âu ghi nhận điều kiện kinh doanh tích cực trong quý 2/2026, trong khi 69% kỳ vọng tình hình sẽ tiếp tục cải thiện trong quý tới.

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) vừa công bố danh mục cổ phiếu thành phần của bộ chỉ số VN30 kỳ đánh giá tháng 7/2026. Rổ VN30 mới có hiệu lực vào ngày 03/08/2026.

MCH và TCX chính thức lọt rổ VN30 trong kỳ cơ cấu tháng 7

Theo đó, rổ chỉ số ghi nhận hai sự thay đổi khi CTCP Hàng tiêu dùng Masan (MCH) và CTCP Chứng khoán Kỹ Thương (TCX) chính thức được bổ sung, thay thế Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPB) và Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (PLX). Các quỹ ETF mô phỏng chỉ số VN30 sẽ hoàn thành cơ cấu danh mục vào ngày 31/07/2026. Trên thị trường hiện có 4 quỹ ETF đang sử dụng VN30 làm chỉ số tham chiếu, bao gồm: DCVFMVN30 ETF, SSIAM VN30 ETF, KIM Growth VN30 ETF, MAFM VN30 ETF, với tổng tài sản đạt khoảng gần 10.000 tỷ đồng, trong đó Quỹ ETF DCVFMVN30 chiếm tỷ trọng lớn nhất.

Warren Buffett cho rằng cơ hội đầu tư giá trị ngày càng khó tìm khi thị trường chứng khoán bị chi phối nhiều hơn bởi hoạt động đầu cơ, trong bối cảnh Phố Wall liên tục lập đỉnh và dòng tiền đổ mạnh vào những cổ phiếu "nóng".

Warren Buffett: Rất khó tìm thấy cơ hội khi ai cũng thích "đánh bạc"

"Rất khó tìm thấy những khoản đầu tư có giá trị khi tất cả mọi người đều thích đánh bạc", ông Buffett nói trong cuộc phỏng vấn với CNBC. Đây không phải lần đầu Chủ tịch Berkshire Hathaway cảnh báo về xu hướng đầu cơ trên thị trường. Hồi tháng 5, ông ví thị trường chứng khoán như "một nhà thờ gắn liền với sòng bạc", đồng thời gọi làn sóng giao dịch quyền chọn đáo hạn trong ngày là một hình thức "đánh bạc". Ông Buffett, nhà đầu tư 95 tuổi nổi tiếng với triết lý đầu tư giá trị, cho rằng những cơ hội thực sự hấp dẫn vốn không xuất hiện thường xuyên. Điều nhà đầu tư cần là sự kiên nhẫn và kỷ luật.

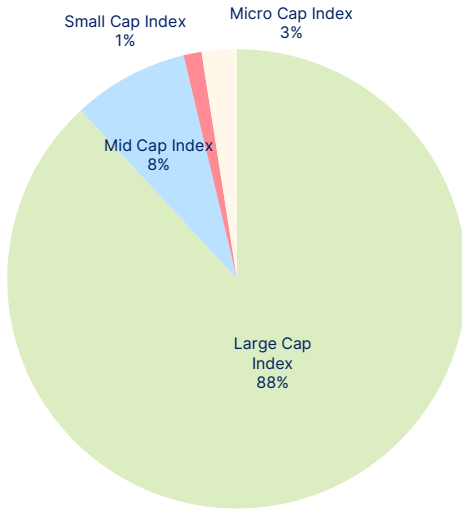
cổ phiếu CTCP Tập đoàn PC1 (HOSE: PC1) những ngày qua liên tiếp ghi nhận các giao dịch mua vào của VietinBank Capital và nhóm CII. Trong đó, VietinBank Capital gây chú ý khi chính thức trở thành cổ đông lớn.

Loạt giao dịch đáng chú ý tại PC1, VietinBank Capital thành cổ đông lớn, nhóm CII vượt tỷ lệ 10%

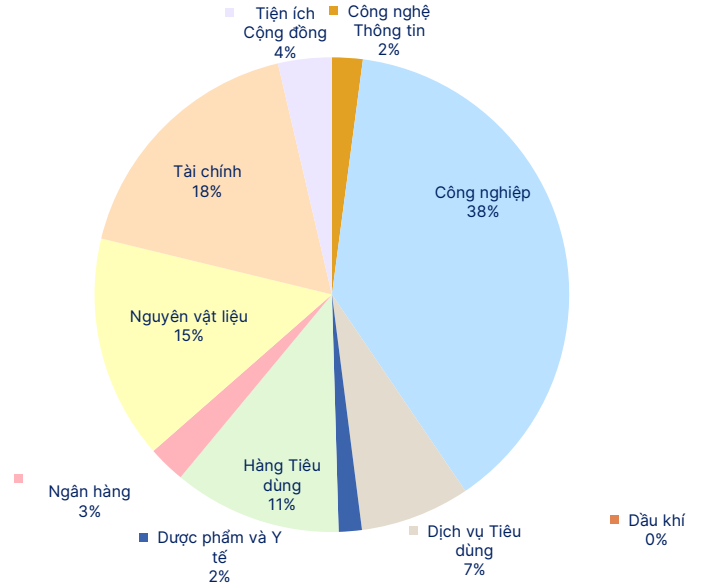
Ngày 09/07, Công ty TNHH Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank Capital) đã mua 14,1 triệu cp CTCP Tập đoàn PC1 (HOSE: PC1), nâng sở hữu từ 16,9 triệu cp lên 31 triệu cp, tương đương tỷ lệ tăng từ 4,11% lên 7,54%, qua đó trở thành cổ đông lớn. Ngoài ra, cổ phiếu PC1 cũng được nhóm cổ đông gồm CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (HOSE: CII) và công ty con là Công Ty TNHH Thương mại Đầu tư CII (CII Invest) gia tăng sở hữu. Sau giao dịch ngày 02/06 và trở thành nhóm cổ đông lớn, CII và CII Invest liên tục mua thêm và mới nhất đã nâng lên 41,4 triệu cp, tương ứng tỷ lệ 10,07%, sau các giao dịch trong ngày 13/07.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,684,394	7.4%	1,468	147.8	11.1
VHM	558,608	17.8%	10,200	13.3	2.2
VCB	494,656	16.1%	4,301	13.8	2.1
BID	287,563	17.8%	4,393	9.0	1.5
CTG	249,707	21.7%	4,906	6.6	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	58,073,704	25.6%	2,956	4.7	1.0
SHB	50,228,152	18.1%	2,584	4.9	0.8
ACB	45,606,485	17.5%	2,802	8.2	1.2
SSI	34,229,696	13.8%	2,152	11.5	1.6
NVL	31,357,061	3.3%	814	14.5	0.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
MDG	↑ 7.0%	28.4%	4,172	8.3	2.2
HCM	↑ 7.0%	10.0%	1,379	19.6	2.0
CSV	↑ 6.9%	13.2%	1,891	12.3	1.6
DHM	↑ 6.9%	1.6%	167	38.4	0.6
PLP	↑ 6.8%	3.2%	411	10.0	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ACC	↓ -7.0%	3.8%	496	17.4	0.7
HAS	↓ -7.0%	-2.9%	(473)	-	0.6
BCE	↓ -6.9%	23.6%	2,422	2.6	0.5
SGT	↓ -6.8%	14.8%	2,249	5.6	0.8
ABS	↓ -6.5%	-78.0%	(6,430)	-	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	9,246,715	17.5%	2,802	8.2	1.2
SHB	3,870,406	18.1%	2,584	4.9	0.8
NVL	3,756,400	3.3%	814	14.5	0.4
HDB	2,809,690	23.2%	3,545	7.4	1.6
VIX	2,803,450	25.6%	2,956	4.7	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	(5,466,700)	13.8%	2,152	11.5	1.6
TPB	(4,442,698)	17.1%	2,652	5.8	0.9
PNJ	(3,603,643)	23.1%	5,554	7.9	1.1
VPB	(3,334,800)	15.5%	3,314	7.8	1.1
MBB	(3,161,800)	20.1%	3,442	7.0	1.3

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn